

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3387/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 06 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả
kinh phí thăm dò mỏ đất sét làm gạch tuynel tại xã Điền Trung,
huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản; Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 3387/QĐ-UBND ngày 13/10/2014 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản đất sét làm gạch tuynel trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản đất sét làm gạch tuynel tại xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa”;

Theo Công văn số 15/UBND-CN ngày 03/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc chủ trương cho Công ty CP Mía đường Lam Sơn lập hồ sơ cấp phép khai thác mỏ đất sét làm gạch tuynel tại xã Điền Trung, huyện Bá Thước; Công văn số 8796/UBND-KTTC ngày 28/7/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc áp dụng danh mục, giá tối thiểu tính thuế tài nguyên và kê khai nộp thuế tài nguyên theo Thông tư 44/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 959/TTr-STNMT ngày 23 tháng 8 năm 2017 về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đất sét làm gạch tuynel tại xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và nộp tiền hoàn trả kinh phí thăm dò mỏ đất sét làm gạch tuynel tại xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa, gồm những nội dung chính như sau:

1. Tiền cấp quyền khai thác khoáng sản:

a) Tổ chức, cá nhân nộp tiền: Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn; địa chỉ: Thị trấn Lam Sơn, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa;

b) Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (tạm tính): $G = 119.000$ đồng/m³ đối với đất làm gạch (sét làm gạch, ngói);

c) Trữ lượng tính tiền cấp quyền: Q là trữ lượng khoáng sản của đất sét làm gạch tuynel được phê duyệt tại Quyết định số 3387/QĐ-UBND ngày 13/10/2014 là: 696.251m³.

d) Hệ số thu hồi khoáng sản theo phương pháp khai thác lộ thiên: $K_1 = 0,9$;

đ) Hệ số điều kiện kinh tế xã hội: $K_2 = 0,9$ (vùng đặc biệt khó khăn theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ);

e) Mức thu tiền cấp quyền khai thác: $R = 3\%$ (đối với than bùn và các loại vật liệu xây dựng thông thường còn lại);

f) Tổng số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đơn vị phải nộp là (tạm tính):

$T = (Q \times G \times K_1 \times K_2 \times R) = (696.251\text{m}^3 \times 119.000 \text{ đồng/m}^3 \times 0,9 \times 0,9 \times 3\%) = 2.013.349.017$ đồng (Hai tỷ, không trăm mười ba triệu, ba trăm bốn mươi chín nghìn, không trăm mười bảy đồng);

g) Số năm khai thác còn lại (làm tròn) là: $X = 14$ năm;

h) Số lần nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản là: 07 lần;

i) Số tiền phải nộp hàng năm (tạm tính):

$T_{hn} = 2T : X = ((2 \times 2.013.349.017 \text{ đồng}) : 14) = 287.621.288$ đồng;

j) Số tiền nộp lần đầu (tạm tính): $T_{ld} = T_{hn} = 287.621.288$ đồng (Hai trăm tám mươi bảy triệu, sáu trăm hai mươi một nghìn, hai trăm tám mươi tám đồng);

k) Số tiền nộp các lần tiếp theo (từ lần 2 ÷ 7) được tính theo công thức sau:

$T_n = T_{hn} \times G_n$; Trong đó:

+ T_n là số tiền nộp lần thứ n (từ lần 2 ÷ 7);

+ T_{hn} là tiền nộp hàng năm;

+ G_n giá tính tiền cấp quyền khai thác (giá tính thuế tài nguyên) tại thời điểm nộp tiền lần thứ n;

+ G giá tính tiền cấp quyền khai thác lần đầu;

l) Thời điểm nộp tiền:

- Lần đầu trong thời hạn 90 ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;

- Các lần tiếp theo nộp trước ngày 31 tháng 3 các năm tiếp theo.

2. Hoàn trả kinh phí thăm dò:

Mỏ đất sét làm gạch tuynel tại xã Điền Trung, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa được thăm dò bằng nguồn kinh phí của Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Lam Sơn - Bá Thước (Công ty con của Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn). Do đó, đơn vị không phải hoàn trả kinh phí thăm dò.

Điều 2. Căn cứ nội dung Điều 1 Quyết định này và các quy định hiện hành của Nhà nước, các đơn vị có trách nhiệm:

1. Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa thông báo đến Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp ngân sách Nhà nước theo quy định.

2. Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn có trách nhiệm nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản vào ngân sách Nhà nước theo quy định. Phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý tải trọng xe, có trách nhiệm sửa chữa các đường giao thông hư hỏng do quá trình khai thác, vận chuyển khoáng sản gây ra.

3. UBND huyện Bá Thước và UBND xã Điền Trung có trách nhiệm quản lý tải trọng của các phương tiện vận chuyển khoáng sản theo thẩm quyền.

4. Sau khi UBND tỉnh ban hành quy định danh mục, giá tối thiểu tính thuế tài nguyên thay thế Quyết định số 1455/2016/QĐ-UBND ngày 28/4/2016 và Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành hướng dẫn về phương pháp quy đổi để thực hiện tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, giao Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn (nếu có) theo quy định.

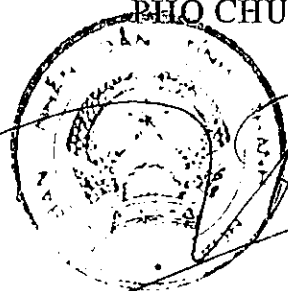
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Bá Thước; Chủ tịch UBND xã Điền Trung, huyện Bá Thước; Giám đốc Công ty Cổ phần Mía đường Lam Sơn; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
 - Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
 - PCT TT Nguyễn Đức Quyền;
 - Lưu: VT, CNXDGT, KTTC (HYT).
- QDKP 17-130

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH 



Lê Thị Thìn